

TÀI LIỆU MINH HỌA BÁN HÀNG
SẢN PHẨM BẢO HIỂM
**AN LỘC TÍCH LŨY
THỊNH VƯỢNG**



**BẢO VỆ
TÀI CHÍNH**

An tâm tận hưởng cuộc sống với quyền
lợi bảo vệ từ 500.000.000 đồng



**HOÀN PHÍ
KHI ĐÁO HẠN HỢP ĐỒNG**

Nhận 416.875.000 đồng khi đáo hạn



**CÁ NHÂN HÓA
KẾ HOẠCH BẢO HIỂM**

Đa dạng lựa chọn gia tăng bảo vệ

SCAN QR CODE ĐỂ THAM KHẢO THÊM THÔNG TIN



Trang thông tin sản phẩm (bao gồm
Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)



Công cụ tính phí -
Xây dựng kế hoạch bảo hiểm



Ứng dụng **Daiichi Connect**
hỗ trợ quản lý hợp đồng

CÔNG TY TNHH BẢO HIỂM NHÂN THỌ DAIICHI VIỆT NAM

Hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh Bảo hiểm nhân thọ, Bảo hiểm sức khỏe, Tái bảo hiểm và Đầu tư vốn theo Giấy phép đầu tư số 2134/GP do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày 12/10/1999, Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC10/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/01/2007 và Giấy phép điều chỉnh số 14/GPĐC33/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 18/08/2026; Vốn điều lệ: gần 9.800 tỷ đồng;

 Trụ sở chính/Trung tâm Dịch vụ Khách hàng: Tòa nhà Daiichi Life, 149 - 151 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh.

 Hotline: (028) 3810 0888

 Website: <https://daiichilife.com.vn>

 Email: customer.services@daiichilife.com.vn



THÔNG TIN CHUNG CỦA HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

THÔNG TIN KHÁCH HÀNG

		Họ và tên	Giới tính	Tuổi tham gia bảo hiểm	Nhóm nghề nghiệp
Bên mua bảo hiểm	BMBH	NGUYỄN THỊ A	Nữ	35	1
Người được bảo hiểm chính	NDBH.1	NGUYỄN VĂN B	Nam	35	1
Người được bảo hiểm bổ sung	NDBH.2	NGUYỄN THỊ A	Nữ	35	1
Người được bảo hiểm bổ sung	NDBH.3	NGUYỄN VĂN C	Nam	1	1

THÔNG TIN SẢN PHẨM BẢO HIỂM

Sản phẩm	Số tiền bảo hiểm (đồng)	Thời hạn bảo hiểm (năm)	Thời hạn đóng phí (năm)	Phí bảo hiểm (đồng) và Định kỳ đóng Phí bảo hiểm dự tính		
				Năm	Nửa năm	Quý
Sản phẩm chính						
NDBH.1 - NGUYỄN VĂN B						
Sản phẩm bảo hiểm An Lộc Tích Lũy Thịnh Vượng	500.000.000	25	25	14.500.000	7.250.000	3.625.000
Sản phẩm bổ sung/bổ trợ/bán kèm (sau đây gọi chung là Sản phẩm bán kèm)						
NDBH.1 - NGUYỄN VĂN B						
BH Chăm Sóc Điều Trị Sau Tai Nạn 24/7	200.000.000	25	25	672.000	336.000	168.000
NDBH.2 - NGUYỄN THỊ A						
BH Hỗ Trợ Duy Trì Đóng Phí	29.000.000	25	25	1.322.400	661.200	330.600
NDBH.3 - NGUYỄN VĂN C						
BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7 (1)		gia hạn hàng năm	gia hạn hàng năm	2.730.000	1.365.000	682.500
- Quyền lợi Điều trị nội trú Cao Cấp – Đồng chi trả 30% (2)				2.730.000	1.365.000	682.500
BH Chăm Sóc Điều Trị Bệnh Hiếm Nghèo 24/7	200.000.000	25	25	294.000	147.000	73.500
Tổng cộng				19.518.400	9.759.200	4.879.600

Ghi chú:

- (1) Thời hạn bảo hiểm là 01 (một) năm và được gia hạn hàng năm, nếu không có bên nào thông báo chấm dứt hiệu lực của Sản phẩm bán kèm này, cho đến một trong hai thời điểm sau, tùy thời điểm nào xảy ra trước: (i) Thời hạn đóng phí của Sản phẩm chính kết thúc hoặc (ii) Người được bảo hiểm của Sản phẩm bán kèm này đạt 75 tuổi. Phí bảo hiểm của Sản phẩm bán kèm này sẽ thay đổi hàng năm vào Ngày gia hạn năm hợp đồng theo tuổi đạt được của Người được bảo hiểm. Tham khảo thêm phí bảo hiểm hàng năm ở trang “Minh họa phí bảo hiểm và quyền lợi bảo hiểm”. Mức phí bảo hiểm này có thể thay đổi sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận
- (2) Bên mua bảo hiểm có yêu cầu chuyển đổi sang mức đồng chi trả 0% vào Ngày gia hạn năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 6 tuổi.

THÔNG TIN VỀ ĐẠI LÝ BẢO HIỂM CÁ NHÂN

Họ và tên Đại lý bảo hiểm cá nhân: Product Dummy Agent

Mã số đại lý: 158424

MINH HỌA PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị tính: nghìn đồng

Năm hợp đồng Tuổi	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính (a)	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính cộng đồn qua hàng năm	Các Sản phẩm bán kèm có Phí bảo hiểm thay đổi hàng năm		Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm khác (c)	Tổng Phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm (d) = (a) + (b) + (c)	Quyền lợi bảo hiểm Tử vong/ TTTBVV	Giá trị hoàn lại
			BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7	Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm có phí thay đổi hàng năm (b)				
1 35	14.500	14.500	2.730	2.730	2.288	19.518	500.000	-
2 36	14.500	29.000	2.730	2.730	2.288	19.518	500.000	-
3 37	14.500	43.500	2.730	2.730	2.288	19.518	500.000	2.175
4 38	14.500	58.000	2.730	2.730	2.288	19.518	500.000	2.900
5 39	14.500	72.500	2.730	2.730	2.288	19.518	500.000	3.625
6 40	14.500	87.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	8.700
7 41	14.500	101.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	10.150
8 42	14.500	116.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	17.400
9 43	14.500	130.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	19.575
10 44	14.500	145.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	29.000
11 45	14.500	159.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	39.875
12 46	14.500	174.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	52.200
13 47	14.500	188.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	65.975
14 48	14.500	203.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	81.200
15 49	14.500	217.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	97.875
16 50	14.500	232.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	116.000
17 51	14.500	246.500	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	135.575
18 52	14.500	261.000	3.210	3.210	2.288	19.998	500.000	156.600
19 53	14.500	275.500	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	179.075

MINH HỌA PHÍ BẢO HIỂM VÀ QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Đơn vị tính: nghìn đồng

Năm hợp đồng Tuổi	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính (a)	Phí bảo hiểm của Sản phẩm chính cộng đồn qua hàng năm	Các Sản phẩm bán kèm có Phí bảo hiểm thay đổi hàng năm		Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm khác (c)	Tổng Phí bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm (d) = (a) + (b) + (c)	Quyền lợi bảo hiểm Tử vong/ TTTBVV	Giá trị hoàn lại
			BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7	Tổng Phí bảo hiểm của các Sản phẩm bán kèm có phí thay đổi hàng năm (b)				
20 54	14.500	290.000	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	203.000
21 55	14.500	304.500	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	228.375
22 56	14.500	319.000	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	255.200
23 57	14.500	333.500	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	283.475
24 58	14.500	348.000	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	313.200
25 59	14.500	362.500	3.980	3.980	2.288	20.768	500.000	344.375
QUYỀN LỢI ĐÁO HẠN			Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính		362.500.000 đồng			
			Số tiền nhận khi đáo hạn hợp đồng		416.875.000 đồng			

Ghi chú:

- Phí bảo hiểm trong Tài liệu minh họa bán hàng này không bao gồm phần phí tăng vì lý do sức khỏe.
- Số tiền thể hiện ở cột “BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7” bao gồm Quyền lợi Điều trị nội trú, Quyền lợi Điều trị ngoại trú và Quyền lợi Chăm sóc răng (nếu Khách hàng có chọn lựa tham gia thêm).
- Giá trị hoàn lại là số tiền Khách hàng sẽ nhận được nếu có yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trong thời gian hợp đồng có hiệu lực. Khách hàng chỉ nhận Giá trị hoàn lại khi Hợp đồng bảo hiểm có Giá trị hoàn lại. Giá trị hoàn lại được xác định theo tỷ lệ Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính tại thời điểm Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm và được quy định chi tiết trong Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
- Quyền lợi Đáo hạn được tính trên Tổng phí bảo hiểm đã đóng của Sản phẩm chính, không bao gồm các khoản phí tăng thêm do thẩm định liên quan đến sức khỏe, lối sống, nơi cư trú/làm việc.

THÔNG TIN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7



-  Mức phí hợp lý, bảo vệ toàn cầu với 5 lựa chọn về Chương trình bảo hiểm.
-  Chi trả lên đến 2 tỷ đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.
-  Chi trả chi phí Điều trị ung thư bao gồm cả liệu pháp miễn dịch và trúng đích.
-  Chi trả chi phí Tiền phòng và Tiền phòng Chăm sóc đặc biệt lên đến 100 ngày/năm cho mỗi Bệnh/Thương tật.

Bảo vệ sức khỏe cho bạn và gia đình trên toàn thế giới

SCAN QR CODE ĐỂ THAM KHẢO THÔNG TIN



Trang thông tin sản phẩm (bao gồm Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)



Danh sách cơ sở y tế bảo lãnh viện phí tại Việt Nam và nước ngoài

THÔNG TIN NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

HỌ VÀ TÊN	TUỔI THAM GIA BẢO HIỂM	CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	THỜI HẠN BẢO HIỂM	PHÍ BẢO HIỂM
NGUYỄN VĂN C	1	Quyền lợi Điều trị nội trú Cao Cấp – Đồng chi trả 30% (*)	Gia hạn hàng năm đến hết thời hạn Hợp đồng bảo hiểm, tối đa đến 25 tuổi	2.730.000 đồng
Tổng phí bảo hiểm của tất cả các Sản phẩm BH Chăm Sóc Sức Khỏe Toàn Cầu 24/7 trong Hợp đồng bảo hiểm:				2.730.000 đồng

(*) Bên mua bảo hiểm có yêu cầu chuyển đổi sang mức đồng chi trả 0% sau khi Người được bảo hiểm đạt 6 tuổi. Mức đồng chi trả sẽ tự động chuyển đổi thành 0% vào Ngày gia hạn năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 6 tuổi.

BẢNG QUYỀN LỢI BẢO HIỂM CỦA SẢN PHẨM BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7

Chi trả chi phí y tế của NĐBH. Chi tiết quyền lợi bảo hiểm tương ứng theo Chương trình bảo hiểm.

Đơn vị tính: đồng

CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Quyền lợi tối đa một Bệnh/Thương tật (áp dụng cho Quyền lợi Điều trị nội trú và Quyền lợi Điều trị ngoại trú)	150.000.000	300.000.000	600.000.000	1.000.000.000	2.000.000.000
	trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này				
A. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Toàn cầu				
Đồng chi trả	30% hoặc 20% hoặc 0% được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm.				
1. ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ					
1.1. Chi phí Phẫu thuật nội trú					
a. Mỗi cuộc Phẫu thuật cho mỗi Bệnh/Thương tật	12.500.000	25.000.000	50.000.000	75.000.000	125.000.000
b. Mỗi Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	25.000.000	50.000.000	100.000.000	150.000.000	250.000.000
1.2. Tiền phòng/Ngày nằm viện	750.000	1.500.000	2.500.000	3.000.000	6.000.000
	Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.				
1.3. Tiền phòng Chăm sóc đặc biệt (ICU)/Ngày nằm viện	1.050.000	2.100.000	3.150.000	5.250.000	Chi phí y tế thực tế
	Tối đa 100 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.				
1.4. Tiền giường cho người thân/Ngày nằm viện (khi chăm sóc Người được bảo hiểm dưới 18 tuổi)	250.000	500.000	750.000	1.000.000	1.250.000
	Tối đa 10 Ngày nằm viện/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.				
1.5. Chi phí Điều dưỡng tại nhà/ngày	125.000	250.000	350.000	500.000	750.000
	Tối đa 30 ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật.				
1.6. Chi phí Vật lý trị liệu/Năm hợp đồng	1.000.000	2.000.000	4.000.000	6.000.000	10.000.000

A. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NỘI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
1.7. Chi phí Điều trị nội trú khác/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	10.000.000	20.000.000	40.000.000	60.000.000	100.000.000
2. ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ, ĐIỀU TRỊ TRONG NGÀY VÀ ĐIỀU TRỊ CẤP CỨU					
2.1. Phẫu thuật ngoại trú/Phẫu thuật trong ngày/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	2.500.000	5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
2.2. Chạy thận nhân tạo/Năm hợp đồng	Không áp dụng	5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
2.3. Cấp cứu do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1.050.000	2.100.000	5.250.000	10.500.000	15.000.000
2.4. Tổn thương răng do Tai nạn/Năm hợp đồng cho mỗi Thương tật	1.500.000	3.000.000	5.000.000	7.500.000	10.000.000
2.5. Chi phí xe cấp cứu/Năm hợp đồng cho mỗi Bệnh/Thương tật	1.500.000	3.000.000	5.000.000	Chi phí y tế thực tế	
3. ĐIỀU TRỊ ĐẶC BIỆT (bao gồm Điều trị nội trú, Điều trị ngoại trú, Điều trị trong ngày)					
3.1. Điều trị ung thư					
a. Chi phí điều trị hóa trị (tiêm và truyền) và xạ trị	Chi phí y tế thực tế				
b. Chi phí điều trị liệu pháp miễn dịch (tiêm và truyền) và trúng đích (tiêm và truyền)/Năm hợp đồng	10.000.000	20.000.000	40.000.000	60.000.000	100.000.000
c. Chi phí Điều trị nội trú	Theo Mức giới hạn phụ của mục 1. Điều trị nội trú				
3.2. Cấy ghép bộ phận cho Người được bảo hiểm (người nhận bộ phận) và người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm/cho mỗi bộ phận được cấy ghép, bao gồm: thận, tim, gan và tủy xương trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	75.000.000	150.000.000	300.000.000	500.000.000	1.000.000.000
	Chi phí y tế của người hiến bộ phận cho Người được bảo hiểm không được vượt quá 50% giới hạn của quyền lợi này.				
3.3. Điều trị Tình trạng bẩm sinh/di truyền trong suốt thời gian tham gia sản phẩm này	Không áp dụng	15.000.000	25.000.000	35.000.000	55.000.000
3.4. Điều trị Biến chứng thai sản/lần mang thai	Không áp dụng	15.000.000	25.000.000	35.000.000	55.000.000

QUYỀN LỢI LỰA CHỌN THÊM: (tùy theo lựa chọn của Bên mua bảo hiểm)

B. QUYỀN LỢI ĐIỀU TRỊ NGOẠI TRÚ	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Không áp dụng	Việt Nam			
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng		5.000.000	10.000.000	15.000.000	25.000.000
1. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học hiện đại/Lần khám		1.000.000	2.000.000	4.000.000	6.500.000
2. Chi phí Điều trị ngoại trú theo Y học thay thế/Năm hợp đồng		1.500.000	2.500.000	4.000.000	6.500.000
C. QUYỀN LỢI CHĂM SÓC RĂNG	MỨC GIỚI HẠN PHỤ				
	CƠ BẢN	PHỔ THÔNG	ĐẶC BIỆT	CAO CẤP	THỊNH VƯỢNG
Phạm vi địa lý	Không áp dụng			Việt Nam	
Quyền lợi tối đa mỗi Năm hợp đồng				10.500.000	17.500.000
1. Chi phí cạo vôi răng/Năm hợp đồng				1.000.000	1.500.000
2. Chi phí Điều trị nha khoa khác (không bao gồm chi phí cầu răng, implant, răng giả tháo lắp, flipper, trám răng bằng vàng và kim loại quý)				Chi phí y tế thực tế	

Lưu ý: Thời gian chờ là thời gian mà bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào của Quyền lợi Điều trị nội trú và/hoặc Quyền lợi Điều trị ngoại trú và/hoặc Quyền lợi Chăm sóc răng xảy ra do Bệnh sẽ không được chi trả (trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Daiichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm). Thời gian chờ này được áp dụng như sau:

- (i) 30 (ba mươi) ngày tính từ ngày Daiichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm Quyền lợi Điều trị nội trú và/hoặc Quyền lợi Điều trị ngoại trú và/hoặc Quyền lợi Chăm sóc răng; hoặc 10 (mười) ngày tính từ ngày Daiichi Life Việt Nam chấp nhận khôi phục hiệu lực gần nhất của sản phẩm bảo hiểm này; từ ngày nào xảy ra sau.
- (ii) 90 (chín mươi) ngày tính từ ngày bắt đầu Thời hạn bảo hiểm của Năm hợp đồng đầu tiên của sản phẩm bảo hiểm này cho những Bệnh đặc biệt.

QLBH: Quyền lợi bảo hiểm

Version: w2.6.2
Trang 10/15

THÔNG TIN QUYỀN LỢI BẢO HIỂM
SẢN PHẨM BÁN KÈM

STBH: Số tiền bảo hiểm

NĐBH: Người được bảo hiểm

QLBH: Quyền lợi bảo hiểm

SẢN PHẨM	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	
BẢO HIỂM CHĂM SÓC ĐIỀU TRỊ SAU TAI NẠN 24/7	QLBH Tử vong do Tai nạn hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn do Tai nạn	Nhận 300% STBH nếu Tai nạn xảy ra khi NĐBH là hành khách có mua vé trên chuyến bay thương mại.
		Nhận 200% STBH nếu Tai nạn xảy ra khi NĐBH (i) là hành khách có mua vé trên các phương tiện giao thông công cộng đường bộ và đường thủy, hoặc (ii) đang ở trong thang máy công cộng, hoặc (iii) chịu hậu quả trực tiếp do hỏa hoạn tại các tòa nhà công cộng.
		Nhận 120% STBH nếu Tai nạn xảy ra khi NĐBH (i) đang điều khiển Xe máy hoặc được chở bằng Xe máy khi tham gia giao thông đường bộ, hoặc (ii) bị ảnh hưởng trực tiếp của dòng điện.
		Nhận 100% STBH với Tai nạn khác.
	QLBH Thương tật do Tai nạn	Nhận 1% đến 100% STBH tùy theo tình trạng Thương tật.
	QLBH Hỗ trợ viện phí do Tai nạn	Nhận 300.000 đồng/Ngày nằm viện.
		Nhận thêm 300.000 đồng/Ngày nằm viện ngoài lãnh thổ Việt Nam.
		Nhận thêm 300.000 đồng/Ngày nằm viện tại Khoa/phòng chăm sóc đặc biệt (ICU).
	QLBH Hỗ trợ chi phí phẫu thuật do Tai nạn	Nhận 1% STBH (Tối đa 100 triệu đồng) cho mỗi năm hợp đồng khi NĐBH phải trải qua Phẫu thuật có gây mê toàn thân hoặc gây tê tủy sống.

BẢO HIỂM CHĂM SÓC ĐIỀU TRỊ BỆNH HIỂM NGHÈO 24/7	QLBH Bệnh hiểm nghèo thể nhẹ	Nhận 50% STBH khi mắc 01 trong 35 Bệnh hiểm nghèo thể nhẹ thuộc danh sách Bệnh hiểm nghèo nhưng không vượt quá Giới hạn chi trả theo quy định của Quy tắc và Điều khoản Sản phẩm bán kèm này. Nếu NĐBH mắc Bệnh ung thư tuyến giáp giai đoạn rất sớm: - Nhận trước QLBH Bệnh hiểm nghèo thể nhẹ của “Nhóm bệnh: Bệnh Ung Thư/Loạn Sản Tủy Hay Xơ Hóa Tủy Xương”, tối đa 100 triệu đồng cho tất cả các Hợp đồng bảo hiểm có cùng NĐBH và chỉ được chi trả nếu chưa có quyền lợi cho Bệnh hiểm nghèo thể nhẹ nào trong Nhóm bệnh này được chi trả trước đó. - Daiichi Life Việt Nam chỉ khấu trừ QLBH đã chi trả cho Bệnh ung thư tuyến giáp giai đoạn sớm (nếu có) khi chi trả bất kỳ QLBH nào của Sản phẩm bán kèm này đối với Nhóm bệnh này.
	QLBH Bệnh hiểm nghèo nghiêm trọng	Nhận 100% STBH khi mắc 01 trong 53 Bệnh hiểm nghèo nghiêm trọng thuộc danh sách Bệnh hiểm nghèo nhưng không vượt quá Giới hạn chi trả theo quy định của Quy tắc và Điều khoản Sản phẩm bán kèm này. Khấu trừ quyền lợi bảo hiểm Bệnh hiểm nghèo thể nhẹ trong cùng Nhóm bệnh đã được chi trả trước đó (nếu có).
BẢO HIỂM HỖ TRỢ DUY TRÌ ĐÓNG PHÍ	QLBH Hỗ trợ đóng phí	Nếu NĐBH bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước tuổi 71 hoặc tử vong, kể từ Ngày đến hạn đóng phí định kỳ tiếp theo ngay sau ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm: quyền lợi bảo hiểm được chi trả dưới hình thức thanh toán các khoản phí bảo hiểm cho Sản phẩm chính, Sản phẩm bán kèm (nếu có) và Phí bảo hiểm đóng thêm (với Sản phẩm chính thuộc nghiệp vụ bảo hiểm Liên kết đầu tư) với quyền lợi chi trả cụ thể như sau: - Trong Năm hợp đồng hiện hành: Tỷ lệ chi trả tương ứng trên Số tiền bảo hiểm tùy thuộc vào định kỳ đóng phí theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm. - Vào mỗi Năm hợp đồng kế tiếp: 100% STBH. Sau khi thanh toán các khoản phí bảo hiểm, phần quyền lợi bảo hiểm còn dư (nếu có) sẽ được giữ tại HĐBH, không tính lãi và chi trả theo yêu cầu của BMBH. Nếu HĐBH chấm dứt hiệu lực do NĐBH của Sản phẩm chính tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn khi QLBH Hỗ trợ đóng phí đã được chấp thuận chi trả: nhận một lần toàn bộ QLBH đã phát sinh nhưng chưa đến thời điểm chi trả.
	QLBH Hỗ trợ tài chính	Nếu NĐBH bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước tuổi 71 hoặc tử vong, nhận 200% STBH trừ đi các Khoản nợ (nếu có).

THÔNG TIN ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ BẢO HIỂM

Daiichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm thuộc một trong các trường hợp loại trừ trách nhiệm bảo hiểm. Khách hàng vui lòng tham khảo Điều khoản loại trừ tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm tương ứng như sau:

SẢN PHẨM	THÔNG TIN QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN	ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ BẢO HIỂM
BẢO HIỂM AN LỘC TÍCH LŨY THỊNH VƯỢNG	Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 252/GD/Dai-ichi/2025 ngày 15/04/2025 của Tổng Giám đốc Daiichi Life Việt Nam.	Điều 6
BẢO HIỂM CHĂM SÓC SỨC KHỎE TOÀN CẦU 24/7	Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 373/GD/Dai-ichi/2025 ngày 30/05/2025 của Tổng Giám đốc Daiichi Life Việt Nam.	Điều 2
BẢO HIỂM CHĂM SÓC ĐIỀU TRỊ SAU TAI NẠN 24/7	Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 411/GD/Dai-ichi/2025 ngày 30/05/2025 của Tổng Giám đốc Daiichi Life Việt Nam.	Điều 3
BẢO HIỂM HỖ TRỢ DUY TRÌ ĐÓNG PHÍ	Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 412/GD/Dai-ichi/2025 ngày 30/05/2025 của Tổng Giám đốc Daiichi Life Việt Nam.	Điều 3
BẢO HIỂM CHĂM SÓC ĐIỀU TRỊ BỆNH HIỂM NGHÈO 24/7	Quy tắc và Điều khoản được ban hành theo Quyết định số 410/GD/Dai-ichi/2025 ngày 30/05/2025 của Tổng Giám đốc Daiichi Life Việt Nam.	Điều 3

MỘT SỐ LƯU Ý QUAN TRỌNG

- Bên mua bảo hiểm cần chắc chắn rằng Hợp đồng bảo hiểm này đáp ứng được các nhu cầu và khả năng tài chính của mình. Nếu Bên mua bảo hiểm muốn được cung cấp thêm thông tin hoặc làm rõ thêm về sản phẩm, vui lòng liên hệ với Daiichi Life Việt Nam hoặc đại lý bảo hiểm của Daiichi Life Việt Nam.
- Để có thông tin đầy đủ về quyền lợi bảo hiểm và các điều kiện liên quan đến các quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm vui lòng tham khảo thêm Quy tắc và Điều khoản của tất cả sản phẩm bảo hiểm được công khai tại địa chỉ website <https://daiichilife.com.vn> và Quy tắc và Điều khoản được Daiichi Life Việt Nam bàn giao cho Khách hàng khi Hợp đồng bảo hiểm được phát hành.
- Nếu Bên mua bảo hiểm hoặc Người được bảo hiểm không cung cấp đầy đủ và chính xác thông tin khi tham gia Hợp đồng bảo hiểm và (các) Sản phẩm bán kèm/khôi phục hiệu lực/có yêu cầu điều chỉnh hợp đồng, Daiichi Life Việt Nam có quyền hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm và (các) Sản phẩm bán kèm/hủy bỏ yêu cầu khôi phục hiệu lực/hủy bỏ (các) yêu cầu điều chỉnh hợp đồng của Bên mua bảo hiểm. Khi đó, Daiichi Life Việt Nam sẽ không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào liên quan đến (các) sản phẩm bảo hiểm bị hủy bỏ, thu hồi các quyền lợi bảo hiểm đã được chấp thuận chi trả trước đó và hoàn lại phí bảo hiểm đã đóng kể từ thời điểm hủy bỏ cho Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi chi phí hợp lý (nếu có). Chi tiết theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản của sản phẩm bảo hiểm này.

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

Tôi ký tên dưới đây xác nhận:

1. Tôi đã hiểu rõ đặc điểm của sản phẩm bảo hiểm trong Tài liệu minh họa bán hàng này.
2. Tôi đã được tư vấn, giải thích chi tiết, đã đọc và hiểu rõ toàn bộ Quy tắc và Điều khoản của (các) sản phẩm, điều khoản loại trừ, quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm, các nội dung chi tiết trên tất cả các trang của Tài liệu minh họa bán hàng này. Tôi xác nhận không có bất kỳ thắc mắc, đề nghị làm rõ nào đối với bất kỳ nội dung nào tại Tài liệu minh họa bán hàng này.
3. Tôi đã hiểu rõ rằng:
 - Bên mua bảo hiểm cần tuân thủ các quy định tại Hợp đồng bảo hiểm để bảo đảm quyền và lợi ích của mình, đặc biệt là nghĩa vụ về đóng phí và kê khai thông tin đầy đủ, chính xác và trung thực theo quy định tại Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.
 - Bên mua bảo hiểm phải đóng phí đầy đủ và đúng thời hạn. Nếu đóng phí không đầy đủ, không đúng hạn có thể dẫn đến Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực. Khi Bên mua bảo hiểm khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, Daiichi Life Việt Nam có quyền chấp nhận hoặc từ chối khôi phục nếu Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm không thỏa điều kiện tham gia bảo hiểm.
 - Hợp đồng bảo hiểm An Lộc Tích Lũy Thịnh Vượng là một cam kết dài hạn. Bên mua bảo hiểm không nên chấm dứt/hủy bỏ hợp đồng trước thời hạn vì có thể dẫn đến việc không nhận lại được giá trị tương đương với khoản phí bảo hiểm đã đóng.
4. Tôi hoàn toàn tự nguyện và đồng ý tham gia (các) sản phẩm bảo hiểm này.

Lưu ý: Trường hợp Yêu cầu bảo hiểm nhân thọ được nộp bằng hệ thống nộp Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm trực tuyến, Bên mua bảo hiểm và đại lý bảo hiểm/nhân viên của đại lý bảo hiểm tổ chức sẽ thực hiện xác nhận Tài liệu minh họa bán hàng này bằng việc ký tại Phiếu xác nhận Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm dữ liệu điện tử, thay vì ký tại Tài liệu này.

Ngày ký: ____/____/____

Chữ ký: _____

Bên mua bảo hiểm: NGUYỄN
THỊ A

Ngày ký: ____/____/____

Chữ ký: _____

Đại lý bảo hiểm: Product
Dummy Agent

Mã số đại lý: 158424

TÀI LIỆU MINH HỌA BÁN HÀNG NÀY CHỈ CÓ GIÁ TRỊ KHI CÓ ĐẦY ĐỦ CÁC TRANG VÀ CÁC TRANG CÓ CÙNG SỐ TÀI LIỆU MINH HỌA.